

CHƯƠNG IV

CÁC BÁO HIỆU ĐƯỜNG BỘ KHÁC

4.1. VẠCH KẺ ĐƯỜNG

4.1.1. Tác dụng của vạch kẻ đường

Vạch kẻ đường (vạch tín hiệu giao thông trên mặt đường) là một dạng báo hiệu để hướng dẫn, điều khiển giao thông nhằm nâng cao an toàn và khả năng thông xe.

Vạch kẻ đường có thể dùng độc lập và có thể kết hợp với các loại biển báo hiệu đường bộ hoặc đèn tín hiệu chỉ huy giao thông.

Vạch kẻ đường bao gồm các loại tín hiệu như đường kẻ, mũi tên, chữ viết hoặc hình vẽ ở trên mặt đường xe chạy, trên thành vỉa hè, trên các công trình giao thông và một số bộ phận khác của đường để quy định trật tự giao thông, chỉ rõ khở giới hạn của các công trình giao thông, chỉ hướng đi quy định của làn đường xe chạy chỉ giới mép mặt đường, chỉ giới người đi bộ.

4.1.2. Hiệu lực của vạch kẻ đường

Trong trường hợp ở một nơi vừa có vạch kẻ đường vừa có cả biển báo thì người tham gia giao thông phải tuân theo sự điều khiển của biển báo hiệu.

Vạch kẻ đường khi sử dụng độc lập thì người tham gia giao thông phải tuân theo ý nghĩa của vạch kẻ đường. Vạch kẻ đường khi sử dụng kết hợp với đèn tín hiệu, biển báo hiệu thì người tham gia giao thông phải tuân theo ý nghĩa, hiệu lệnh của cả vạch kẻ đường và đèn tín hiệu, biển báo hiệu theo thứ tự: Hiệu lệnh của đèn tín hiệu, Hiệu lệnh của biển báo hiệu;

4.1.3. Phân loại vạch kẻ đường

Vạch kẻ đường chia làm hai loại :

Vạch nằm ngang (bao gồm vạch dọc đường, ngang đường và những loại khác) dùng để quy định phần đường xe chạy). Vạch có màu trắng, trừ một số có màu vàng.

Vạch phân chia hai chiều xe chạy: Vạch có màu vàng, nét liền hoặc nét đứt hoặc có thể kết hợp cả hai loại nét liền và nét đứt.

Vạch phân chia các làn xe chạy cùng chiều: Vạch có màu trắng, nét liền hoặc nét đứt.

Vạch đứng kẻ trên thành vỉa hè các công trình giao thông và một số bộ phận khác của đường. Loại vạch này kết hợp giữa vạch vàng và vạch đen hoặc vạch trắng và vạch đỏ.

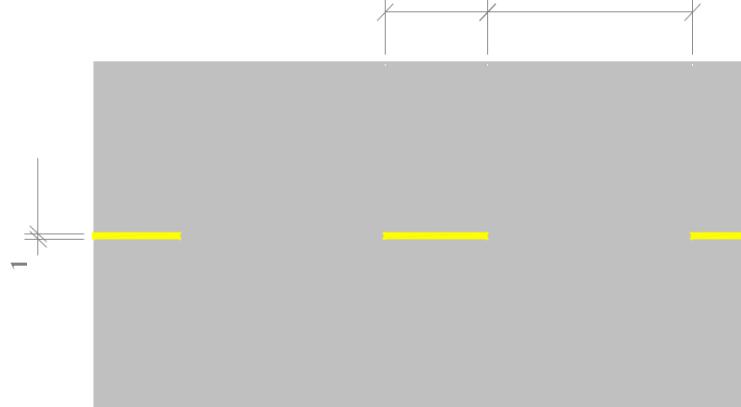
4.1.3.1. Ý nghĩa các loại vạch nằm ngang

Vạch phân chia hai chiều xe chạy: Gồm có 05 kiểu, được đánh số thứ tự từ vạch 1.1 đến vạch 1.5:

Vạch 1.1: phân chia hai chiều xe chạy (vạch tim đường), dạng vạch đơn, đứt nét:

Là loại vạch nét đứt màu vàng, rộng 15 cm, kẻ trên đường để phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều nhau ở những đoạn đường có từ 2 làn xe trở lên, không có dải phân cách giữa. Xe được phép cắt qua để sử dụng làn ngược chiều từ cả hai phía.

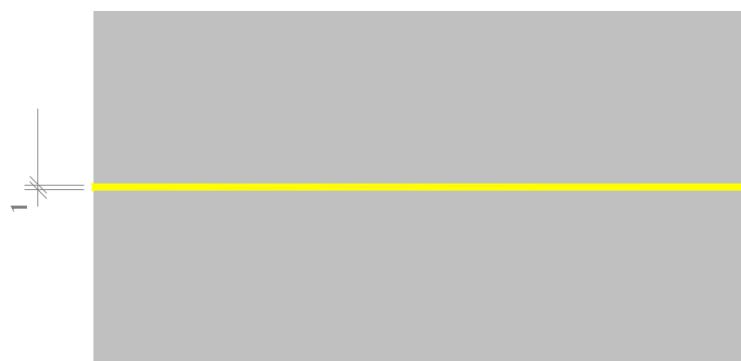
L1 L2



Vạch 1.1

Vạch 1.2: Vạch phân chia hai chiều xe chạy (vạch tim đường), dạng vạch đơn, nét liền

Vạch dùng để phân chia hai chiều xe chạy cho đường có 2 hoặc 3 làn xe, không có dải phân cách giữa; xe không được lấn làn, không được đè lên vạch. Vạch này thường sử dụng ở đoạn đường không đảm bảo tầm nhìn vượt xe, nguy cơ tai nạn giao thông đối đầu lớn (vạch đơn, liền nét, màu vàng, bề rộng vạch 15 cm).



Vạch 1.2

Vạch 1.3: Vạch phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều (vạch tim đường), dạng vạch đôi, nét liền.

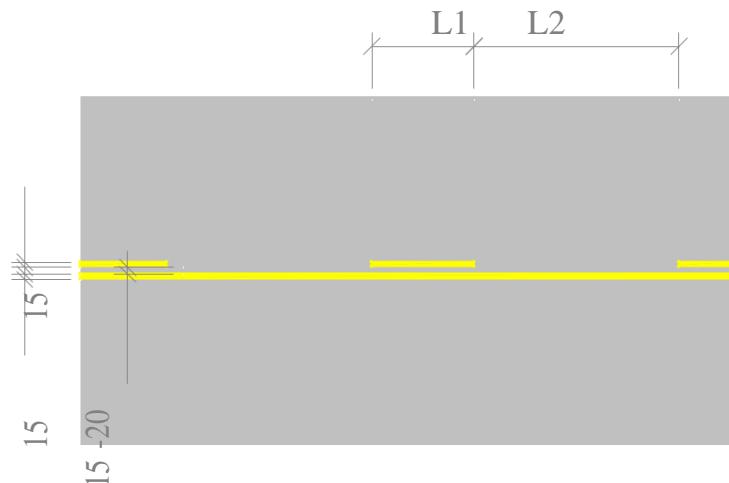
Vạch dùng để phân chia hai chiều xe chạy cho đường có từ 4 làn xe trở lên, không có dải phân cách giữa, xe không được lấn làn, không được đè lên vạch. Vạch này thường sử dụng ở đoạn đường không đảm bảo tầm nhìn vượt xe, nguy cơ tai nạn giao thông đối đầu lớn hoặc ở các vị trí cần thiết khác.



Vạch 1.3

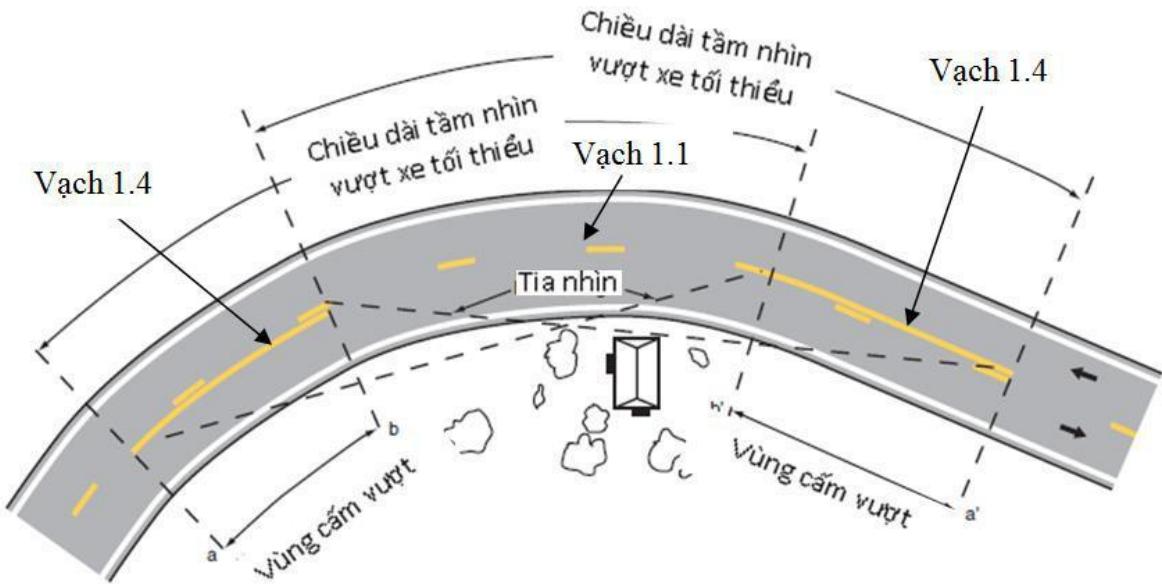
Vạch 1.4: Vạch phân chia hai chiều xe chạy, dạng vạch đôi gồm một vạch nét liền, một vạch nét đứt

Vạch dùng để phân chia hai chiều xe chạy cho đường có từ 2 làn xe trở lên, không có dải phân cách hai chiều xe chạy, sử dụng ở các đoạn cần thiết phải cấm xe sử dụng làn ngược chiều theo một hướng xe chạy nhất định để đảm bảo an toàn. Xe trên làn đường tiếp giáp với vạch đứt nét được phép cắt qua và sử dụng làn ngược chiều khi cần thiết; xe trên làn đường tiếp giáp với vạch liền nét không được cắt qua vạch.



Vạch 1.4

Xử lý của người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi gặp vạch phân chia hai chiều xe chạy trong đường cong nằm hoặc đường cong đứng không đảm bảo tầm nhìn vượt xe an toàn

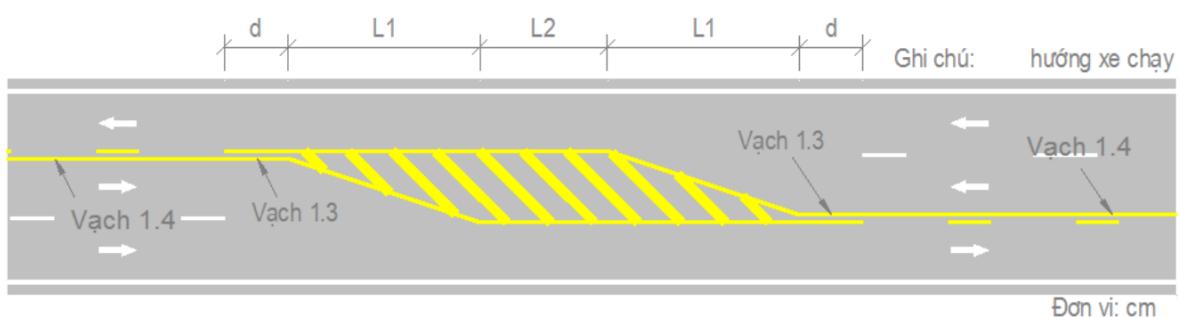
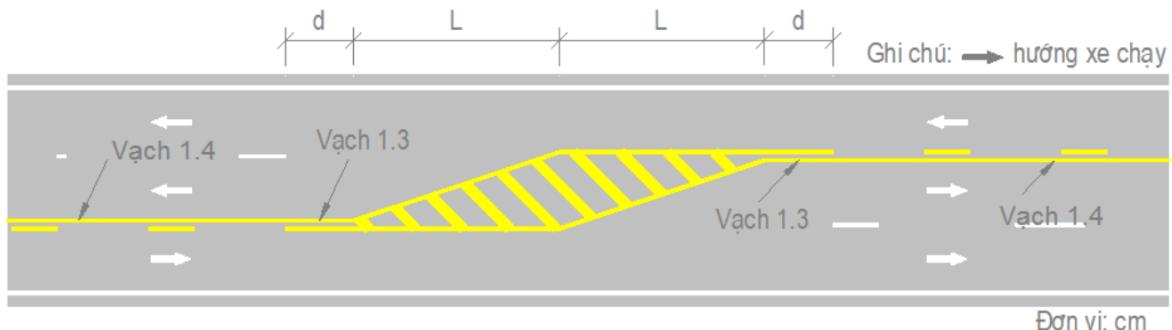


Vùng cấm vượt

Theo chiều xe chạy khi gặp vạch 1.4 (khi tầm nhìn xe ngược chiều bị khuất) người lái xe phải tuyệt đối tuân thủ vạch kẻ đường, đi đúng làn đường, không được lấn sang làn ngược chiều (thể hiện vùng cấm vượt trên hình vẽ).

Vạch phân chia hai chiều xe chạy cho đường có 3 làn xe trong khu vực số làn đường trên một hướng thay đổi từ một làn sang hai làn và ngược lại

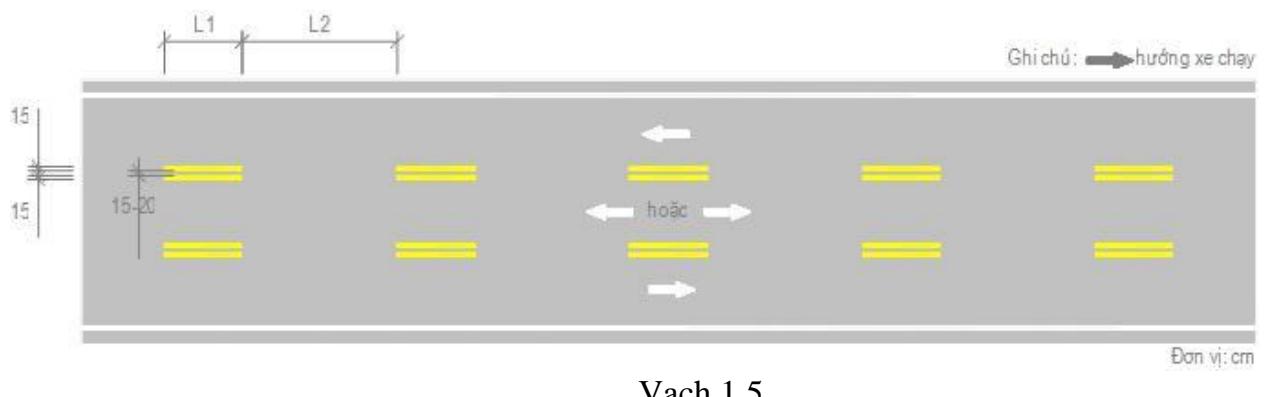
Vạch sơn phân chia hai chiều xe chạy cho đường có 3 làn xe trong khu vực số làn đường trên một hướng thay đổi từ một làn sang hai làn và ngược lại:



Theo chiều xe chạy khi người lái xe gấp vạch 1.3 thì tuyệt đối không được chạy sang làn đường ngược chiều để tránh tai nạn xảy ra trên vùng có gạch chéo. Ngoài ra khi gấp vạch 1.4 người lái xe được chạy sang làn ngược chiều để vượt xe cùng chiều như quy định của vạch 1.4.

Vạch 1.5: Vạch xác định ranh giới làn đường có thể thay đổi hướng xe chạy

Vạch dùng để xác định ranh giới làn đường có thể thay đổi hướng xe chạy trên đó theo thời gian. Hướng xe chạy ở một thời điểm trên làn đường có thể đổi chiều được quy định bởi người điều khiển giao thông, tín hiệu đèn, biển báo hoặc các báo hiệu khác phù hợp.



Vạch 1.5

Vạch 1.5 là vạch đôi, đứt nét, màu vàng.